TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 86 /2025/HSST
Ngày 15/4/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Trần Đức Anh

Ông Tạ Q Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Vân, là thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố H *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2025, tại phòng xét xử trực tuyến - trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2025/QĐ- ST ngày 28 tháng 03 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1980; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; HKTT: Đội 10, thôn D, xã N, huyện K, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn M; Con bà: Nguyễn Thị V; Vợ: Hà Thị D; Có 02 con: Lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2020; Danh bản, chỉ bản số 628 lập ngày 02/12/2024 tại Công an quận B; Tiền án, tiền sự: không

***Nhân thân:**

Bả án số 14/ HSST ngày 04/5/1999 của Tòa án nhân dâm huyện Đ, tỉnh L xét xử bị cáo Nguyễn Thanh Q 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng về tội Truyền bá văn hóa đồi trụy theo khoản 1 điều 99 BLHS năm 1999 (Đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/12/2024, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố H

(Có mặt tại phòng trực tuyến trại giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội)

Người bị hại:

Anh Bùi Văn P, sinh năm 1982 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Cư trú: TDP Đông Ba 2, phường T, quận B, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/7/2024, anh Bùi Văn P (SN 1982, HKTT: TDP Đông Ba 2, phường T, quận B, TP. H) đến Công an phường T trình báo việc bị trộm cắp tài sản tại TDP Đông Ba 3, phường T, quận B, TP. H. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thanh Q thực hiện hành vi trộm cắp trên nên ngày 19/11/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thanh Q:

+ 01 xe máy Honda Wave màu xanh đã qua sử dụng biển kiểm soát 29S8- 3874.

+ 02 bộ máy khoan pin DRAMA đã qua sử dụng.

+ 01 máy khoan bê tông BOSCH đã qua sử dụng

+ 03 máy khoan vít MAKITA đã qua sử dụng

+ 01 máy khoan vít DONGCHENG đã qua sử dụng

+ 02 máy mài tay MAKITA đã qua sử dụng

+ 01 máy hàn inox JASIC đã qua sử dụng. (BL 24-25)

Ngày 25/7/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận B có Yêu cầu số 5209 đề nghị Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự quận Bắc Liêm định giá các tài sản mà Nguyễn Thanh Q đã trộm cắp. (BL 26)

Bản Kết luận định giá tài sản số 524 ngày 14/8/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận B kết luận:

+ 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh (tài sản đã qua sử dụng; có tài sản kèm theo) trị giá 7.000.000 đồng,

+ 01 máy hàn inox nhãn hiệu JASIC màu cam (tài sản đã qua sử dụng; có tài sản kèm theo) trị giá 3.000.000 đồng;

+ 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH màu xanh đen (tài sản đã qua sử dụng; có tài sản kèm theo) trị giá 1.500.000 đồng;

+ 03 máy khoan vít nhãn hiệu Makita màu xanh đen (tài sản đã qua sử dụng; có tài sản kèm theo) trị giá 1.500.000 đồng,

+ 01 máy khoan vít nhãn hiệu Dongchen màu xanh tài sản đã qua sử dụng, có tài sản kèm theo trị giá 500.000 đồng,

+ 02 máy mài tay nhãn hiệu Makita trị giá 1.000.000 đồng,

+ 02 máy khoan pin nhãn hiệu Drama màu đen đỏ (tài sản đã qua sử dụng; có tài sản kèm theo) trị giá 500.000 đồng. (BL 27-31)

Tổng giá trị tài sản là 15.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Nguyễn Thanh Q và Trần Văn Q1 là nhân viên xưởng cơ khí của anh Bùi Văn P tại số 256 đường T, quận B, TP H, Q1 là người giới thiệu Q đến làm việc. Anh P tạo điều kiện cho Q và Q1 ăn ở tại xưởng và không thu phí sinh hoạt. Tại xưởng, Q được giao nhiệm vụ là thợ chính còn Q1 là thợ phụ. Tối ngày 18/7/2024, trong lúc kiểm tra hàng hóa, anh P và Q xảy ra mâu thuẫn, anh P dùng tay đấm Q một cái vào cổ, Q1 đang ngủ trong phòng ra can ngăn thì bị anh P dùng tay phải đấm một cái vào mặt, Q không nói gì và bỏ vào phòng ngủ. Khoảng 10 phút sau, anh P rời đi, còn Q1 cũng vào phòng ngủ. Do bực tức vì bị đánh nên Q nảy sinh ý định trộm cắp đồ của anh P mục đích để anh P không có máy làm việc. Khoảng 04h ngày 19/7/2024, Q rút camera trong xưởng để không bị P phát hiện việc trộm cắp tài sản. Sau đó, Q lấy 01 máy khoan bê tông, 04 máy khoan vít, 02 máy mài tay để vào trong một túi đựng đồ bằng vải màu cam và 01 máy hàn của anh P, Q mang toàn bộ tài sản trên ra để ở cửa xưởng, rồi để túi đồ chứa: máy mài, máy khoan, máy vít lên khung xe phía trước chiếc xe máy Honda Wave biển kiểm soát: 29S8- 3874 của anh Phát. Q quay lại vào phòng ngủ gọi Q1 dậy. Q đi ra phòng chứa đồ lấy hai hộp nhựa bên trong có 02 máy khoan chạy bằng pin đặt trên bàn ở giữa phòng. Q tiếp tục vào gọi Q1 dậy, Q1 nghĩ Q gọi dậy đi làm nên đi theo, khi đi qua bàn, Q bảo Q 1 cầm theo 02 máy khoan pin của anh Phát. Q 1 cầm ra ngoài xe và để lên trên túi đựng đồ ở khung xe phía trước. Q mở cổng nhà dắt chiếc xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29S8- 3874 ra ngoài đường. Q ngồi trên xe máy rồi bảo Q1 lấy máy hàn inox ở cửa. Q1 quay lại lấy máy hàn Inox và đặt phía sau Q, sau đó đóng cửa xưởng. Q ôm máy hàn phía sau còn Q điều khiển xe đi thẳng về nhà Q ở Đội 10 thôn D, xã N, tỉnh H. Tại nhà Q, thấy P gọi điện thoại nên Q1 thông báo cho Q biết thì Q thừa nhận Q cố tình mang tài sản của P đi. Q1 hỏi Q: "Anh làm vậy có quá đáng không? Q nói với Q1 vì bị P đánh nên tức giận trả thù. Q1 nói bản thân không liên quan đến việc này và yêu cầu Q đưa lên bến xe Gia Lâm về quê. Sáng ngày 20/7/2024, Q sử dụng xe máy của anh P chở Q1 lên bến xe Gia Lâm để Q1 đi về nhà ở N. Khi đến bến xe Gia Lâm, Q gửi xe máy của anh P ở bãi gửi xe. Q chụp ảnh địa điểm gửi xe rồi gửi hình ảnh qua Zalo cho P và nhắn anh P ra bến xe Gia Lâm lấy xe máy về. Tối ngày 20/7/2024, Q được Q thông báo qua tin nhắn bằng ứng dụng Zalo là P gửi đơn tố giác Q trộm cắp tài sản đến cơ quan Công an. Q đã gọi điện xin lỗi P và hứa trả lại toàn bộ tài sản. Ngày 21/7/2024, Q mang xe máy cùng tất cả tài sản đã lấy của P đến 256 TDP Đông Ba 3, phường T, quận B, Thành phố H để trả lại tài sản cho P thì Công an phường T mời về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và khai đây là đầu tiên thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với Trần Văn Q1: di chuyển 02 máy khoan pin và 01 máy hàn inox giúp cho Nguyễn Thanh Q và đi cùng Nguyễn Thanh Q. Tuy nhiên, việc trộm cắp tài sản Q và Q1 không bàn bạc gì với nhau, bản thân Q1 là thợ phụ giúp cho Q, không biết Q trộm cắp tài sản, khi bị gọi dậy Q không nói là đi đâu, Q1 nghĩ là mang máy móc đi làm. Khi biết được việc Q lấy máy của anh P thì Q1 có nói lại cho anh P là Q lấy đồ, Q1

không được hưởng lợi gì từ việc trộm cắp tài sản. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Bùi Văn P có hành vi dùng tay đánh Nguyễn Thanh Q và Trần Văn Q1: Nguyễn Thanh Q và anh Trần Văn Q có đơn xin từ chối giám định thương tích. Ngày 10/02/2025, Cơ quan CSĐT Công an quận B ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Bùi Văn P về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác quy định tại điểm a khoản 5 Điều 15 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 09/2/2025, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả toàn bộ tài sản bị trộm cắp cho anh Bùi Văn Phát. Anh P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Bản cáo trạng số 61/CT - VKS ngày 11/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận B quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38; Điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù;

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo;

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000 đồng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 19/7/2024, tại xưởng cở khí số 256 đường T, phường T, quận B, TP. H, Nguyễn Thanh Q có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Bùi Văn P gồm: 01 xe

máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển kiểm soát 29S8-3874 trị giá 7.000.000 đồng, 01 máy hàn inox nhãn hiệu JASIC màu cam trị giá 3.000.000 đồng;01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH màu xanh đen trị giá 1.500.000 đồng; 03 máy khoan vít nhãn hiệu Makita màu xanh đen trị giá 1.500.000 đồng, 01 máy khoan vít nhãn hiệu Dongchen màu xanh, có tài sản kèm theo trị giá 500.000 đồng, 02 máy mài tay nhãn hiệu Makita trị giá 1.000.000 đồng, 02 máy khoan pin nhãn hiệu Drama màu đen đỏ trị giá 500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 15.000.000 đồng. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn cá nhân giữa bị cáo và anh P, bị cáo lợi dụng việc người bị hại giao cho quản lý tài sản đã lén lút thực hiện hành vi phạm tội với mục đích chiếm đoạt tài sản để trả thù cá nhân, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Mặc dù đã được pháp luật giáo dục nhưng bị cáo không lấy đấy là bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Ngày 04/5/1999 bị cáo bị xét xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 12 tháng về tội "Truyền bá văn hóa phẩm đồ trụy", tuy bị cáo đã được xóa án tích, nhưng đủ thấy thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống chung xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, thành khẩn khai nhận tội, bị cáo đã tự nguyện trả lại toàn bộ tài sản cho người bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4].Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự;

[5]. Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6].Vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động Sam sung A13 thu giữ của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo theo Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thanh Q phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Q 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2024.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội;

3.Vật chứng vụ án: Trả lại cho bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại Sam sung A13 màn hình màu đen lắp sim số 0961553191 đã cũ, đã qua sử dụng, tại thời điểm bàn giao không kiểm tra chất lượng máy bên trong, điện thoại không lên màn hình bị nứt vỡ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 146/25 ngày 26/03/2025 giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an quận B với Chi cục Thi hành án dân sự quận B)

4. Về dân sự: Không

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:
- Những người tham gia tố tụng
- VKS ND quận B
- Công an quận B
- Chi cục THA dân sự quận B
- Lưu HS

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tuyết